

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST
Ngày 08/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thái Hưng

Ông Ngô Mạnh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tôn- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị Q, sinh năm 1984; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố T.X, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Th, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Con có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2020 đến ngày 26/11/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 17/11/2020 tại công viên L.T.T thuộc khu phố L.H.P, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T.S đã bắt quả tang Trần Thị Q đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho đối tượng khai tên Nguyễn Văn N, sinh năm 1984, trú tại: Khu phố D.L, phường T.H, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của N: 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài là lớp giấy ô li màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 01 mảnh giấy ghi số và chữ “XSMB ngày 17/11/2020; SR 18425228; NM1601319”.

- Thu giữ của Q: 05 gói nhỏ đều được bọc bên ngoài bằng lớp giấy ô li màu trắng (niêm phong ký hiệu M2), bên trong là chất bột màu trắng; 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã trưng cầu giám định và tại bản kết luận giám định số 692/KLGĐMT-PC09 ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0296 gam; là ma túy; Loại: Heroine;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,3247 gam; là ma túy; Loại: Heroine.”

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 02/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Trần Thị Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bản thân không có công việc và thu nhập ổn định nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về bán để kiếm lời. Sau khi nghe được một số người không quen biết bảo ở khu vực nghĩa trang thuộc khu phố C.D, phường Đ.B, thị xã T.S có bán ma túy, khoảng 07 giờ ngày 17/11/2020, bị cáo đi nhờ xe của một người không quen biết không nhớ biển số xe, đến khu vực trên để tìm mua ma túy. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi và mua được của người này 06 gói ma túy với giá 150.000đ/gói. Sau khi mua

được, bị cáo cất giấu số ma túy trên vào túi áo khoác với mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo đang đứng tại công viên L.T.T thuộc khu phố L.H.P, phường Đ.N, thị xã T.S thì có 02 nam thanh niên đi đến (sau khi bị bắt, bị cáo biết tên là Nguyễn Văn N, sinh năm 1984 ở khu phố D.L, phường T.H, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh và Trần Văn Kh, sinh năm 1989, trú tại xã V.Đ, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh). Tại đây, N hỏi mua của bị cáo 200.000 đồng ma túy, sẵn có ma túy cất giấu trong người nên bị cáo bán cho N. N đưa cho bị cáo 02 tờ tiền polyme có cùng mệnh giá 100.000đồng, bị cáo cầm tiền và đưa lại cho N 01 gói nhỏ ma túy có đặc điểm được bọc bên ngoài là lớp giấy ô li màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng. Đúng lúc này, có lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang thu giữ niêm phong vật chứng. Ngoài số ma túy và 200.000 đồng bị cáo vừa bán ma túy cho N bị thu giữ, bị cáo không bị thu giữ gì khác.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Q từ 30 đến 34 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2020 đến ngày 26/11/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 10 giờ ngày

17/11/2020, tại khu vực công viên L.T.T thuộc khu phố L.H.P, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Trần Thị Q đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,0296 gam cho Nguyễn Văn N với giá 200.000 đồng và cất giấu 05 gói nhỏ ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,3247 gam với mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy bị cáo đã bán và cất giấu để bán kiếm lời có trọng lượng là 0,3543 gam. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thị Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội nhưng cũng cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình vi hiện tại bị cáo đang phải một mình nuôi 04 con nhỏ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, hiện tại đang nuôi con nhỏ vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng là tiền bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với mảnh giấy ghi chữ và số “XSMB ngày 17/11/2020; SR 18425228; NM1601319” được lưu trong hồ sơ vụ án và đánh bút lục.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh

khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn N là người đã mua ma túy của bị cáo vào ngày 17/11/2020. Quá trình trông giữ, đối tượng lợi dụng sự sơ hở của lực lượng trông giữ đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trần Văn K là người đi cùng N và chứng kiến việc bị cáo bán ma túy cho N. Quá trình điều tra xác định anh Trần Văn K không biết trước được việc N đi mua ma túy, vì vậy cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Trần Văn K là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trần Thị Q 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2020 đến ngày 26/11/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường